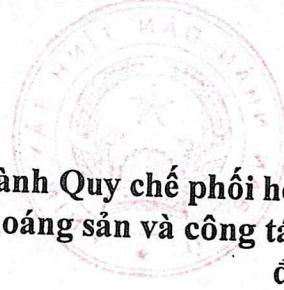


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 2055 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 16 tháng 9 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 5745/TTr-STNMT ngày 28 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gồm 03 Chương, 23 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng

các đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP + Phòng KTTC;
- Công thông tin điện tử tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT. VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh. *B*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
*(Ban hành theo Quyết định số.....2055/QĐ-UBND ngày16/....9/2020
 của UBND tỉnh Tây Ninh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Thanh tra tỉnh, Quỹ bảo vệ môi trường, Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án, các Chủ đầu tư được giao quản lý các công trình xây dựng có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, UBND các xã, phường, thị trấn (*gọi chung là các cơ quan phối hợp*).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Mọi hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đều phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra theo đúng quy định của pháp luật.
2. Mọi hành vi vi phạm pháp luật liên quan hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đều phải được phát hiện, kiểm tra và xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật và không để hình thành “điểm nóng” liên quan đến an ninh trật tự.
3. Việc phối hợp đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị theo quy định của pháp luật.
4. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên ngành quản lý và chịu trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của từng cơ quan đơn vị, nội dung thông tin phải đảm bảo chính xác, đầy đủ và kịp thời.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Công tác quản lý nhà nước trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN

Điều 5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản trong phạm vi toàn tỉnh, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo vệ, quản lý khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản sau khi được phê duyệt, ban hành.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền.

3. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức, chỉ đạo có hiệu quả công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt, trong đó gắn trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp xã, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản.

4. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt các khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản sau khi kế hoạch được phê duyệt. Đồng thời, căn cứ thực tế tại địa phương, tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và UBND cấp huyện xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, vốn chủ sở hữu đủ điều kiện tham gia đấu giá trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt trước khi tiến hành phiên đấu giá.

6. Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt các báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh; thẩm định hồ sơ công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản; xác nhận trữ lượng khoáng sản được phép huy động vào thiết kế khai thác; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố.

7. Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh giải quyết đối với các hồ sơ: cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; chuyển nhượng quyền thăm dò, quyền

khai thác khoáng sản; trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình; khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình; đóng cửa mỏ; tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản; đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; phê duyệt trữ lượng khoáng sản.

8. Tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền việc cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với cơ quan thuế kiểm tra, đối chiếu sản lượng tài nguyên đã khai thác do đơn vị tự kê khai nộp thuế với số lượng khai thác theo báo cáo định kỳ hàng năm; cử công chức tham gia kiểm tra, thanh tra tình hình chấp hành nghĩa vụ thuế của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác và kinh doanh khoáng sản theo đề nghị của cơ quan thuế.

10. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra các khu vực đang hoạt động khoáng sản và kiểm tra các khu vực đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường để có ý kiến hoặc tham mưu UBND tỉnh có ý kiến với Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép hoạt động khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn đơn vị hoàn tất các thủ tục trước khi khai thác khoáng sản theo quy định.

11. Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt và định kỳ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

12. Báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất tình hình quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản ở Trung ương về tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh và gửi bản sao báo cáo về Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh để phối hợp quản lý.

13. Phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động khoáng sản theo giấy phép được cấp, việc đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường khu vực hoạt động khoáng sản theo đề án được phê duyệt; hướng dẫn, giám sát việc ký quỹ phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 83 Luật Khoáng sản, phát hiện và đề xuất kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản vi phạm các quy định pháp luật.

14. Phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quản lý chặt chẽ các khu vực cấm hoạt động khoáng sản đã được UBND tỉnh phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

15. Tổ chức lấy ý kiến Sở Giao thông vận tải đối với các dự án khai thác khoáng sản ngay trong giai đoạn lập dự án trên đường thủy nội địa địa phương (trừ các công trình có liên quan đến đảm bảo an ninh, quốc phòng); đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương.

Điều 6. Sở Công Thương

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng, xây dựng thông thường và sản xuất xi măng.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức quản lý các khu vực cấm hoạt động khoáng sản; chủ động quản lý bảo vệ các khu vực cấm hoạt động khoáng sản do đơn vị quản lý và các vấn đề có liên quan khác trong hoạt động quản lý khoáng sản.

3. Chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình mỏ và bản vẽ thi công các dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản; thẩm định, xem xét sự phù hợp của Thiết kế kỹ thuật khai thác đối với Thiết kế cơ sở của Dự án theo quy định hiện hành.

4. Thẩm tra và có ý kiến đối với khối lượng khoáng sản của tổ chức, cá nhân đề nghị khai thác ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình theo hồ sơ dự án do đơn vị quản lý thẩm tra, góp ý.

5. Chủ động đề xuất, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm khai thác khoáng sản theo dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật khai thác đã được thẩm định, phê duyệt các dự án khai thác khoáng sản; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khai thác mỏ; xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

6. Tham gia Hội đồng thẩm định đề án thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án cải tạo phục hồi môi trường các dự án đầu tư khai thác khoáng sản; Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ.

7. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành chức năng và UBND cấp huyện trong việc quản lý hoạt động khoáng sản và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh theo Phương án đã duyệt.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản và công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định hiện hành.

Điều 7. Sở Xây dựng

1. Chủ trì quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thẩm định các dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực xây dựng công trình sản xuất khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại Khoán 1 Điều 64 Luật Khoáng sản năm 2010.

3. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng; thẩm định, đánh giá về công nghệ sản xuất, chất lượng vật liệu xây dựng; công nghệ chế biến, chất lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

4. Tham gia các hội đồng: Đề án thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án cải tạo phục hồi môi trường các dự án đầu tư khai thác khoáng sản; đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc quản lý, xác định khối lượng đối với hoạt động thu hồi, vận chuyển khoáng sản từ các dự án xây dựng, dự án chuyên ngành khác.

6. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành chức năng và UBND cấp huyện trong việc quản lý hoạt động khoáng sản.

Điều 8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục xin chủ trương đầu tư theo quy định đối với Dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu hoặc nhận chuyển nhượng; dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định dự án trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Đầu tư.

2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu nhà đầu tư trong nước có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) đối với các dự án không thuộc trường hợp nêu trên và phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường và các Luật có liên quan.

3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.

Điều 9. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí cho công tác bảo vệ, quản lý khoáng sản theo quy định.

2. Phối hợp thẩm định tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

Điều 10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phối hợp với cơ quan, sở, ngành liên quan bảo vệ, quản lý khoáng sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ và đất rừng sản xuất; có ý kiến về việc xem xét, quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng rừng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản đã hoàn tất đầy đủ các thủ tục về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định.

2. Trên cơ sở kết quả khảo sát đánh giá mức độ bồi lăng lòng hồ Thủy lợi của đơn vị tư vấn thiết kế có đủ năng lực theo quy định hiện hành, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, có ý kiến chủ trương nạo vét lòng hồ thuỷ lợi.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định, công tác bảo vệ, phục hồi môi trường, hoàn trả mặt bằng sau khai thác của các tổ chức, cá nhân trong quá trình hoạt động khoáng sản đối với các dự án thăm dò, khai thác khoáng sản, tận dụng khoáng sản có liên quan đến đất lúa, đất rừng sản xuất, công trình thủy lợi, đất nuôi trồng thủy sản.

4. Phối hợp với các ngành chức năng và UBND cấp huyện kiểm tra, xử lý các bến bãi tập kết vật liệu xây dựng trong phạm vi công trình thuỷ lợi và đê điều theo quy định hiện hành.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành chức năng và UBND cấp huyện trong việc quản lý hoạt động khoáng sản và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh theo Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác đã duyệt và quy định hiện hành.

6. Phối hợp với các cơ quan, sở, ngành liên quan tổ chức kiểm tra các dự án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, nạo vét công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (công trình thủy lợi, suối, rạch thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý theo quy định) có tận thu khoáng sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Sở Giao thông Vận tải

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang bảo vệ công trình giao thông; chỉ đạo Thanh tra Giao thông thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát các phương tiện vận chuyển trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các phương tiện vận chuyển khoáng sản vi phạm các quy định về an toàn giao thông, gây ô nhiễm môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp quá khổ, quá tải ảnh hưởng công trình giao thông.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành chức năng và UBND cấp huyện trong việc quản lý hoạt động khai thác khoáng sản và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên các tuyến đường thủy nội địa do tỉnh quản lý.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh việc nạo vét luồng lạch, thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; phối hợp với các sở ngành liên quan kiểm tra, giám sát độ sâu và ranh giới các dự án nạo vét khơi thông luồng lạch, thu hồi khoáng sản theo hồ sơ đã được UBND tỉnh phê duyệt. Phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, giám sát luồng, khu vực nạo vét được Bộ, ngành Trung ương phê duyệt khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường xác định khối lượng, quản lý đối với hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các phương tiện khai thác khoáng sản không có trong danh mục thiết bị, phương tiện đăng ký với Sở Công Thương (được Sở Công Thương cho phép). Kiểm tra điều kiện đảm bảo An toàn kỹ thuật của các phương tiện khai thác, nếu phát hiện phương tiện khai thác có hoán cải, chuyển đổi công năng không đúng quy định hoặc hết hạn đăng kiểm thì phản ánh về Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Doanh nghiệp khai thác di dời các phương tiện hoán cải, chuyển đổi công năng không

đúng quy định hoặc hết hạn đăng kiểm ra khỏi khu vực, không được sử dụng cho hoạt động khai thác.

4. Có ý kiến đối với các dự án khai thác khoáng sản ngay trong giai đoạn lập dự án trên đường thủy nội địa địa phương (trừ các công trình có liên quan đến đảm bảo an ninh, quốc phòng); đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương. Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông trước khi tiến hành khai thác khoáng sản trên đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương.

Điều 12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động theo quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn, vệ sinh lao động đối với các đơn vị khai thác khoáng sản.

2. Thông tin, tuyên truyền và hướng dẫn các quy định của nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động; việc khai báo sử dụng, kiểm định kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn, vệ sinh lao động đối với các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan điều tra tai nạn lao động và khắc phục hậu quả sự cố về an toàn lao động.

Điều 13. Công an tỉnh

1. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong hoạt động khoáng sản, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác hoặc khu vực cấm hoạt động khoáng sản vì lý do an ninh.

2. Chủ động phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở ngành có liên quan kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ động phát hiện, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo khắc phục, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước liên quan hoạt động khoáng sản, xử lý kịp thời những vấn đề phức tạp trong hoạt động khoáng sản, không để hình thành các “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh trật tự.

4. Chỉ đạo Công an các đơn vị, huyện, thị xã, thành phố chủ động nắm tình hình nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái phép và phối hợp chặt chẽ các sở, ngành, chính quyền địa phương trong thực hiện công tác phòng ngừa, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan hoạt động khoáng sản.

Điều 14. Cục Thuế tỉnh

1. Chủ trì hướng dẫn kê khai nộp thuế, phí, quyết toán thuế, phí cho các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời vào Ngân sách nhà nước, hạn chế để nợ đọng thuế.

2. Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ kê khai và nộp thuế, phí và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trốn tránh nghĩa vụ thuế, phí, lệ phí trong hoạt động khoáng sản; Tăng cường chống thất thu NSNN từ hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm soát sản lượng tài nguyên khai thác thực tế so với việc kê khai nộp thuế hàng năm. Kiểm tra quyết toán thuế và xử phạt đối với hành vi gian lận, trốn thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

3. Thông báo cho các tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản sau khi có quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của cơ quan có thẩm quyền; tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (nếu có). Cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính (tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên, tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định) và thông tin chi tiết về sản lượng khai thác tài nguyên trong năm theo từng mỏ của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường biết, theo dõi.

4. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng bảng giá tính thuế tài nguyên hàng năm.

Điều 15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh bảo vệ tài nguyên khoáng sản tại các điểm di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật di sản văn hóa; khu vực có các tài nguyên du lịch mang tính đặc sắc kể cả các khu vực liền kề và cảnh quan xung quanh những tài nguyên du lịch kể trên.

Điều 16. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Bảo vệ tài nguyên, khoáng sản tại các khu vực đất quốc phòng được giao, các khu vực quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế xã hội, các khu vực điểm cao, điểm có giá trị về chiến thuật, chiến dịch trong thế trận quân sự khu vực phòng thủ tỉnh. Tham gia thẩm định và cho ý kiến về mặt quốc phòng đối với vị trí thực hiện dự án hoạt động khai thác khoáng sản, thực hiện quản lý nhà nước về khoáng sản, phối hợp xử lý các vấn đề liên quan gây mất ổn định về quốc phòng - an ninh, chính trị xã hội trong khai thác, mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ tài nguyên khoáng sản.

Điều 17. Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh:

Tiếp nhận, xác nhận, quản lý sử dụng tiền ký quỹ phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định; tham mưu UBND tỉnh việc hỗ trợ cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết vấn đề môi trường trong khai thác, chế biến khoáng sản.

Điều 18. Thanh tra tỉnh

Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các sở ngành, UBND cấp huyện trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản.

Điều 19. Cục Quản lý thị trường Tây Ninh

Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý kịp thời việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán khoáng sản không có nguồn gốc khai thác, chế biến hợp pháp.

Điều 20. UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản trên địa bàn.
2. Tham gia ý kiến về Đề án thăm dò khoáng sản; Dự án đầu tư khai thác khoáng sản; Báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản; Đề án đóng cửa mỏ trên địa bàn huyện, thành phố. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao tại thực địa mốc giới, diện tích khu vực hoạt động khoáng sản theo giấy phép và Quyết định thuê đất đã cấp đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; sau khi bàn giao mốc giới, UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý các tổ chức, cá nhân được cấp phép tuân thủ đúng các quy định được ghi trong giấy phép và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh khi các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác ngoài diện tích được bàn giao.
3. Thực hiện các biện pháp quản lý, kiểm tra, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa được phép khai thác tại địa phương, định kỳ hàng năm lập nhiệm vụ và dự toán kinh phí bảo vệ khoáng sản chưa khai thác gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí để thực hiện; kiểm tra tình hình hoạt động khoáng sản đối với các khu vực đã được các cấp có thẩm quyền cấp phép, bảo đảm môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại khu vực hoạt động khoáng sản kể cả các loại khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động.
4. Khi duyệt dự toán đầu tư và phê duyệt công trình phải thể hiện rõ nguồn vật liệu đất, cát, sỏi bồi nền, cát xây dựng được sử dụng tại các mỏ có nguồn gốc hợp pháp.
5. Chỉ đạo thường xuyên các phòng, ban, cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền ngay sau khi phát hiện hoặc được báo tin hoặc phản ánh của báo, đài xảy ra trên địa bàn các hành vi thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản trái phép, đem khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp tặng, cho hoặc bán cho tổ chức, cá nhân khác. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không ngăn chặn được hoạt động khai thác khoáng sản trái phép phải báo cáo kịp thời và đề xuất với UBND tỉnh biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.
6. Giải quyết theo thẩm quyền cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật.
7. Chủ trì phổ biến và triển khai Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.
8. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý đối với tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý không hoàn thành nhiệm vụ được giao để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn.

9. UBND cấp huyện báo cáo định kỳ một năm một lần tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày cuối cùng của kỳ báo cáo (kỳ báo cáo được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 của năm báo cáo) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

10. Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh khi để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không có các biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Điều 21. Các Ban quản lý dự án, các Chủ đầu tư được giao quản lý các công trình xây dựng có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước:

Chủ trì, phối hợp thẩm tra nguồn gốc các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng sử dụng cho các công trình xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách khi thanh quyết toán; không thanh, quyết toán đối với khối lượng khoáng sản mà không xuất trình được các chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp.

Điều 22. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến từng người dân; vận động nhân dân địa phương không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép; thực hiện Phuong án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo đảm môi trường, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có hoạt động khoáng sản.

2. Kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo kịp thời và đề xuất với UBND cấp huyện biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản.

Trường hợp để xảy ra tình trạng thăm dò, khai thác khoáng sản không có giấy phép hoặc văn bản cho phép của cấp thẩm quyền, đem khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp tặng, cho hoặc bán cho tổ chức, cá nhân khác mà UBND cấp xã không phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và báo cáo kịp thời cho UBND cấp huyện để đến khi các cơ quan chức năng kiểm tra mới phát hiện thì UBND cấp huyện sẽ xem xét, xử lý trách nhiệm Chủ tịch UBND cấp xã nơi đó; trường hợp UBND cấp xã phát hiện nhưng vượt thẩm quyền xử lý, đã có báo cáo cho UBND cấp huyện nhưng UBND cấp huyện chậm xử lý thì UBND tỉnh sẽ xem xét, xử lý trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND cấp huyện.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao tại thực địa mốc giới, diện tích khu vực hoạt động khoáng sản theo giấy phép và Quyết định thuê đất đã cấp đổi với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

4. Tham gia giải quyết thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật.

5. Đối với khu vực giáp ranh địa bàn từ 02 xã trở lên có xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép thì UBND cấp xã liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phối hợp cùng kiểm tra thực hiện để ngăn chặn, giải tỏa và xử lý.

6. Chịu trách nhiệm trực tiếp kiểm tra, giám sát việc khai thác khoáng sản phục vụ công trình nông thôn mới trên địa bàn quản lý; Khi duyệt dự toán đầu tư và phê duyệt công trình phải thể hiện rõ nguồn vật liệu đất, cát, sỏi bồi nền, cát xây dựng được sử dụng tại các mỏ có nguồn gốc hợp pháp.

7. Báo cáo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và báo cáo định kỳ 06 tháng về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương cho UBND cấp huyện để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Định kỳ hàng năm các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Tài nguyên và Môi trường để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15 tháng 01 của năm sau.
2. Thủ trưởng các đơn vị, cơ quan có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổng hợp, kịp thời đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.